


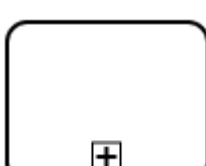









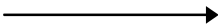
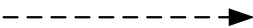


# Quy định hình dùng chung trong biểu đồ luồng dữ liệu BPMN

Quy định hình dùng chung trong biểu đồ luồng dữ liệu

Hình vẽ	Tên	Ý nghĩa
	User task	Các bước người dùng thực hiện trên hệ thống.
	Service task	Các bước hệ thống thực hiện tự động.
	Manual task	Các bước do người dùng thực hiện thủ công.
	Call activity	Gọi đến một quy trình khác.
	Send task	Gửi một thông điệp. (Ví dụ: gửi email, thông tin, SMS, gửi hàng, hóa đơn, ...).

Hình vẽ	Tên	Ý nghĩa
	Receive task	Chờ nhận một thông điệp. (Ví dụ: nhận email, SMS, thông tin, hóa đơn, tiền, ...). Lưu ý: Quy trình sẽ chờ nhận được mới chạy tiếp.
	Exclusive (XOR) gateway	Loại rẽ nhánh: duy nhất một nhánh quy trình thỏa mãn điều kiện sẽ được chọn để thi hành tiếp. Loại gộp nhánh: bất kỳ nhánh vào nào được thực thi sẽ tiến hành thi hành tiếp ngay nhánh ra
	Parallel (AND) gateway	Loại rẽ nhánh: khi thi hành đến gateway này toàn bộ các nhánh đầu ra sẽ được thi hành. Loại gộp nhánh: khi tất cả các nhánh đầu vào đã được thi hành thì nhánh đầu ra mới được thi hành.
	Inclusive (OR) gateway	Bất cứ nhánh nào thỏa mãn điều kiện đều có thể được thực thi.
	Start Event	Bắt đầu.
	End Event	Kết thúc.
	Data	Dữ liệu.
	Data Store	Kho dữ liệu.
		Luồng dữ liệu trong một quy trình nghiệp vụ.
		Luồng tương tác giữa các quy trình nghiệp vụ.

“ Tài liệu mẫu:

[https://drive.google.com/drive/folders/1\\_2v1xfHRu78kixSvdpIPhMx4Is458Uj\\_?usp=sharing](https://drive.google.com/drive/folders/1_2v1xfHRu78kixSvdpIPhMx4Is458Uj_?usp=sharing)

---

Phiên bản #3

Được tạo 2026-04-20 02:56:49 UTC bởi admin\_lifetex

Được cập nhật 2026-04-25 07:03:15 UTC bởi admin\_lifetex